

PHƯƠNG ÁN VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN
XÂY DỰNG KHU DÂN CƯ NTM KIỂU MẪU
TẠI THÔN YÊN GIANG, XÃ YÊN HÒA, HUYỆN CẨM XUYÊN

PHẦN I

PHƯƠNG ÁN XÂY DỰNG KHU DÂN CƯ
NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU

I. THÔNG TIN CƠ BẢN:

1. Địa điểm thực hiện: Thôn Yên Giang, xã Yên Hòa, huyện Cẩm Xuyên.
2. Tổng diện tích tự nhiên của thôn: 80 ha
3. Tổng số hộ dân: 142 hộ, trong đó hộ nghèo 10 hộ; cận nghèo 10 hộ; hộ chính sách 41 hộ; 04 hộ đi khỏi địa phương không có người ở
4. Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2022 đến 30/10/2022.
5. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện mô hình: Văn phòng điều phối NTM huyện, các phòng ban chuyên môn và tổ chức chính trị xã hội huyện Cẩm Xuyên; UBND xã Yên Hòa.
6. Tổ chức, đơn vị thực hiện: Thôn Yên Giang, xã Yên Hòa.
7. Tổng kinh phí dự kiến thực hiện chương trình: 1.312.600.000 đồng, trong đó:
Ngân sách xã: 30.000.000 đồng
Dân đóng góp: 990.600 đồng
Nguồn khác: 125.000.000 đồng

II. Căn cứ xây dựng mô hình:

- Căn cứ Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp nông thôn và cơ chế xây dựng nông thôn mới, đô thị tỉnh Hà Tĩnh.
- Căn cứ quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành tạm thời Bộ tiêu chí xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.
- Căn cứ đề xuất của thôn Yên Giang, xã Yên Hòa, huyện Cẩm Xuyên.

III. Nội dung phương án:

A. Điều tra, khảo sát đánh giá hiện trạng

1. Nhà ở và công trình phụ trợ:

- Số nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ xây dựng (đảm bảo 3 cứng: nền cứng, khung cứng, mái cứng, diện tích tối thiểu đạt $14 \text{ m}^2/\text{người}$, niên hạn sử dụng tối thiểu 20 năm): 126/142 nhà, đạt tỷ lệ 88,73 %.

- Số nhà ở chưa đạt chuẩn: 10 nhà; Để đạt chuẩn 90% theo quy định cần nâng cấp, sửa chữa 03 nhà.

- Sắp xếp, bố trí đồ đạc trong nhà ở gọn gàng, ngăn nắp, khoa học: 68/142 Nhà, đạt 47,8%.

- Các công trình phụ trợ: tổng số công trình 142 công trình, đạt chuẩn 128 công trình, đạt 90,14%; Chưa đạt chuẩn 14 công trình.

2. Vườn hộ và công trình chăn nuôi:

- Số vườn có diện tích từ 1.000m^2 trở lên: 35 vườn

- Số vườn có diện tích từ $500 - 1.000\text{m}^2$: 84 vườn

- Số vườn cho thu nhập từ 100 triệu đồng/năm trở lên: 12 vườn.

- Có 119/132 hộ có vườn, trong đó có 56 vườn cơ bản đảm bảo, đạt 47,05%; có 50 vườn cần dọn dẹp, chỉnh trang và 13 vườn cần phá vườn tạp.

- Có 7 vườn mẫu đạt chuẩn.

- Công trình chăn nuôi tổng số công trình 45 công trình, đạt chuẩn 34 công trình, đạt tỷ lệ 75,56%; số công trình chưa đạt chuẩn 11 công trình, trong đó cần di dời 01 công trình, cần, cần che chắn 10 công trình, cần xây dựng hố phân 15 công trình; sử dụng chế phẩm sinh học 45 công trình.

- Mương thoát nước nội vườn: 10 hộ (mương đất: 8 hộ, mương cứng 2 hộ).

3. Hàng rào.

Hàng rào xanh: Tổng chiều dài 3.210 m, trong đó có thể trồng 3.210 m; đã trồng 1775/3210 m, đạt 55,3%.

4. Đường giao thông:

- **Đường ngõ xóm:**

+ Tổng số tuyến: 19 tuyến, tổng chiều dài 3.210 m

+ Tỷ lệ đạt chuẩn 2.850/3.210 đạt chuẩn, đạt 88,78%;

+ Lê đường mỗi bên, vệ sinh môi trường cơ bản đảm bảo tiêu chuẩn 1.540/3.210 đạt 49.97 %.

+ Cây bóng mát: Lê đường không đảm bảo trồng cây bóng mát.

5. Nhà văn hoá và Khu thể thao thôn:

* Nhà văn hóa thôn:

- Diện tích khuôn viên nhà văn hóa: 2.000 m², diện tích xây dựng NVH thôn: 220 m², có 200 chỗ ngồi.

- Khánh tiết tại nhà văn hóa: Cơ bản đảm bảo tuy nhiên cần phải bổ sung một số trang thiết bị.

- Tỷ lệ hàng rào xanh hoặc phủ bằng cây xanh: có 70/70 m đạt chuẩn

- Công trình vệ sinh: Chưa đảm bảo.

- Hệ thống loa phát thanh: Đảm bảo.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ: Thường xuyên.

*** Khu thể thao thôn:**

- Diện tích khuôn viên khu thể thao: 1.000 m²

- Thu hút người dân tham gia hoạt động thể dục thể thao: Thường xuyên

6. Hệ thống điện:

- Số hộ sử dụng điện an toàn: 142/142 hộ, đạt 100%.

- Hệ thống điện chiếu sáng đường ngõ xóm: 3.210/3.210 đạt 100%.

- Dây dẫn sau công tơ chưa đảm bảo: 12 hộ.

- Cột chống sau công tơ chưa đảm bảo: 12 hộ.

- Cột điện nằm trong hành lang giao thông cần di dời: 0 cột

7. Văn hóa – giáo dục – Y tế:

*** Văn hóa:**

- Thôn được công nhận thôn văn hóa năm 2019, 2020, 2021.

- Số hộ đạt gia đình văn hóa 133/142 hộ chiếm 93,6%.

- Số hộ đạt gia đình thể thao 80/142-hộ chiếm 56%.

*** Giáo dục:**

- Năm học 2021-2022 trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%, trẻ hoàn thành tiểu học vào học THCS đạt 100%.

- Không có học sinh bỏ học, học lực yếu, vi phạm đạo đức, pháp luật.

*** Y tế:**

- Có 01 nhân viên y tế được đào tạo sơ cấp, thường xuyên hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Không có phát sinh đối tượng mắc bệnh xã hội trong năm.

- Tỷ lệ người tham gia BHXH: đạt 65 %

8. Vệ sinh môi trường:

- Số hộ dùng nước hợp vệ sinh 137/142 hộ, đạt 96,5% (Chủ yếu dùng nước mưa).
- Số hộ dùng nước sạch đạt quy chuẩn quốc gia (có máy lọc nước hộ gia đình): 86/142 hộ đạt 60,56%.
- Tổng số tuyến đường 19 tuyến; số tuyến đảm bảo xanh sạch đẹp 12 tuyến; số tuyến chưa đảm bảo 7 tuyến.
- Số hộ dân có hố ủ xử lý rác hữu cơ: 20 hộ.
- Số hộ dân thực hiện phân loại rác tại nguồn: 62/142 hộ, đạt 43,6%; Số hộ chưa thực hiện: 80 hộ
- Công tác thu gom rác thải: Có HTX môi trường hàng tháng thu gom rác thải sinh hoạt, phân loại rác thải trong hộ gia đình chưa đảm bảo, chất thải trong chăn nuôi vẫn chưa được thu gom bài bản.

9. Hệ thống chính trị, an ninh trật tự xã hội:

- Hệ thống chính trị: có đầy đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị.
- Xếp loại chi bộ năm 2021 đạt trong sạch vững mạnh.

10. Chấp hành pháp luật, quy ước, hương ước và các quy định khác của các tổ chức:

- 100% người dân chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, quy ước, hương ước.
- 100% người dân đóng thuế các khoản trong cộng đồng dân cư.

* **Đánh giá chung** các nội dung theo 10 tiêu chí Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, thôn đạt 2/10 tiêu chí, gồm: Hệ thống chính trị, an ninh trật tự xã hội; Chấp hành pháp luật, quy ước, hương ước và các quy định khác của các tổ chức. Chưa đạt 8/10 tiêu chí, gồm: Nhà văn hóa và khu thể thao thôn; Nhà ở và công trình phụ trợ; Vườn hộ và công trình chăn nuôi; Hàng rào xanh; Hệ thống đường giao thông; Hệ thống điện; Văn hóa, giáo dục, y tế; Vệ sinh môi trường.

* **Thời gian:** hoàn thành điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng trước ngày 20 tháng 03 năm 2022.

B. Phương án xây dựng Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

1. Tiêu chí nhà ở và công trình phụ trợ:

- + Nhà ở: vận động 03 hộ nâng cấp, sửa chữa nhà ở đạt chuẩn;
- + Công trình phụ trợ: Vận động 14 hộ nâng cấp đảm bảo vệ sinh môi trường.
- + Sắp xếp nhà ở gọn gàng, ngăn nắp: Vận động 74 hộ thực hiện sắp xếp đồ đạc trong nhà gọn gàng, ngăn nắp, vận động 68 hộ đã thực hiện tiếp tục duy trì.
- + Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/9/2022

2. Tiêu chí vườn hộ và công trình chăn nuôi

2.1 Vườn hộ

+ Vận động 13 hộ phá bỏ vườn tạp, cải tạo chỉnh trang vườn (Cửa xăng 13 công, ca máy 10 giờ)

+ Vận động 50 vườn dọn dẹp chỉnh trang, tổ chức sản xuất trong vườn.

+ Vườn hộ cải tạo trồng rau màu 50 vườn (Hỗ trợ giống rau: Đậu, hành tằm, mướp, rau cải các loại)

+ Lắp đặt hệ thống tưới tiết kiệm: 11 vườn

+ Trồng mới giống cây ăn quả: 450 cây các loại.

+ Xây dựng vườn mẫu: 2 vườn

+ Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/10/2022

2.2 Công trình chăn nuôi

Có 11 công trình chưa đạt chuẩn, trong đó:

- Cần di dời 01 công trình.

- Cần, cần che chắn 10 công trình.

- Cần xây dựng hồ phân 15 công trình.

- Vận động 45 hộ dùng chế phẩm sinh học. ..

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/9/2020

3. Hàng rào xanh.

Trồng mới hàng rào xanh (trồng bổ sung, dặm tía) 1.435 m, của 12 tuyến, gồm:

+ Liên thôn – A Sự: 285m bằng cây chè tàu;

+ Đường 2/5 đến nhà Cô Tương: 90 m bằng cây chè tàu;

+ A Ngụ đến vườ ông Cẩn: 110m bằng cây chè tàu;

+ Ông Thu đến đường 2/5: 260 m bằng cây chè tàu;

+ Liên thôn đến a Phú: 100m bằng cây Chè tàu;

+ Anh Phú đến đường 79: 120m bằng cây chè tàu;

+ A Minh đến Ngõ Quyên: 50 m bằng cây chè tàu;

+ Liên thôn đến a Sỹ: 150 m bằng cây chè tàu;

+ Ngõ Phương đến Cổ Hồng: 60 m bằng cây chè tàu;

+ Đường 79 đến a Nguyễn: 110 m bằng cây chè tàu;

+ Đường 78 đến Ông Thu: 30 m bằng cây chè tàu;

+ Đường 78 đến Ông Khang: 70 m bằng cây chè tàu;

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/9/2022

4. Tiêu chí đường giao thông:

- Đường ngõ xóm:
- + Làm mới 360m đường ngõ xóm
- + Đắp bổ sung 2.030 m lề đường 2 bên.
- + Mương thoát nước: Xây bổ sung 360m rãnh thoát nước.
- + Lắp đặt 06 biển báo.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/6/2022.

5. Tiêu chí Nhà văn hóa và khu thể thao thôn:

*** Nhà văn hóa:**

- Duy trì hoạt động thôn xóm, các tổ chức đoàn thể, các hoạt động văn hóa, thể thao tại Nhà văn hóa thôn..
- Thay lại phong rèm, bổ sung đầu sách.
- Nâng cấp khu vệ sinh.
- Lát lại gạch nền nhà văn hóa.
- Làm bổ sung thêm mái che nhà để xe.
- Vôi ve lại tường nhà văn hóa, hàng rào xây nhà văn hóa.
- Thay thế 02 bảng tuyên truyền (6m x 0,5m) phía trước, thay mới bảng biểu.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/9/2022

6. Tiêu chí Hệ thống điện:

- Vận động 12 hộ thay thế cọc chống, dây dẫn sau công tơ đảm bảo.
- Phối hợp với Điện lực tổ chức phát quang hành lang lưới điện.

7. Tiêu chí Văn hóa, giáo dục, y tế

- Y tế: Vận động 225 người mua bảo hiểm y tế.

8. Tiêu chí Vệ sinh môi trường:

- Nước sạch hợp vệ sinh: Tuyên truyền 142 hộ sử dụng nước Giếng khoan, lu, bể đảm bảo hợp vệ sinh.
- Vận động 10 hộ mua máy lọc nước mini
- Lắp đặt công trình xử lý nước thải: 52 công trình
- Vận động tối thiểu 25 hộ xây hố xử lý rác hữu cơ (25 hố)
- Mua giỏ phân loại rác: 80 cái
- Tuyên đường đảm bảo xanh sạch đẹp: Chăm chỉnh trang, dọn dẹp vệ sinh 7 tuyến chưa đảm bảo xanh sạch đẹp.

- Thường xuyên nạo vét, khơi thông hệ thống mương thoát nước trong khu dân cư.

9. Hệ thống chính trị và an ninh trật tự xã hội

- Phát huy tốt hoạt động của tổ an ninh thôn.

- Các tổ chức đoàn thể thi đua phấn đấu đạt danh hiệu xuất sắc, tiên tiến.

10. Chấp hành pháp luật, quy ước, hương ước và các quy định khác của các tổ chức:

Năm 2022 vận động các hộ đóng đầy đủ các khoản đã thống nhất và được nhân dân thông qua.

IV. Hiệu quả mô hình:

1. Hiệu quả kinh tế

Tập trung triển khai tiêu chí vườn hộ và công trình chăn nuôi, đưa các loại cây giống, con giống chất lượng phù hợp vào sản xuất, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất góp phần tăng năng suất cây trồng, vật nuôi, hiệu quả kinh tế thu nhập từ vườn hộ được nâng lên góp phần làm tăng thu nhập cho gia đình và xã hội.

2. Hiệu quả xã hội

- Về kinh tế có thu nhập cao và bền vững, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên.

- Bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc được gìn giữ và phát huy.

- Về môi trường xanh-sạch-đẹp.

- Về nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng.

- An ninh trật tự được đảm bảo.

- Là mô hình thực sự dân là chủ thể trong quá trình xây dựng thành công Nông Thôn Mới tại địa phương.

3. Hiệu quả về môi trường:

Làm tốt công tác về môi trường, nâng cao ý thức cho nhân dân trong việc giữ vệ sinh chung, tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp.

PHẦN II

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Căn cứ lập dự toán:

- Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 31/07/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Ban hành tạm thời bộ tiêu chí Khu dân cư NTM kiểu mẫu;

- Căn cứ Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp nông thôn và cơ chế xây dựng nông thôn mới, đô thị tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ Nghị quyết 114/NQ-HĐND ngày 20/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc quy định sử dụng vốn ngân sách Nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2015 - 2020;

- Căn cứ phương án, đề xuất của cán bộ và các hộ dân thôn Yên Giang.

2. Dự toán kinh phí

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện chương trình: 1.312.600.000 đồng, trong đó:

Ngân sách xã: 30.000.000 đồng

Dân đóng góp: 990.600 đồng

Nguồn khác: 125.000.000 đồng

(có Dự toán chi tiết kèm theo)

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hộ gia đình: Trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký, cam kết chủ động triển khai thực hiện các nội dung theo phương án được duyệt.

2. Thôn Yên Giang: Phân công, phân nhiệm rõ ràng từng nội dung, công việc cho các tổ chức, cá nhân phụ trách.

3. Ủy ban nhân dân xã Yên Hòa: Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân chỉ đạo, hướng dẫn; đôn đốc, kiểm tra thực hiện các nội dung của Khu dân cư kiểu mẫu. /.



**TM. BAN QUẢN LÝ
TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND
Trần Đình Cúc**